TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 56/2023/HS-ST Ngày: 16/8/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Phục

2. Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí Đ, sinh ngày 01/01/1994; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: D, khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968 (chết) và bà Bùi Thị Diệu H, sinh năm 1966 (sống); A, chị, em ruột có 03 người; Vợ, con không có.

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại, Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng Thị Cẩm N, sinh năm 1982; là Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt

Bị hại:

- Lý Ngọc N1, sinh năm 1990 (chết); Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; *Người đại diện theo pháp luật*: Lý Ngọc H1 (cha); Trương Thị T (mẹ); Trần Thị H2 (vợ); Cùng địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Lý Ngọc H1, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Trần Thị H2, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền bà H2, ông H1, bà T: Bà Trương Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

- Ông Nguyễn Ngọc M1, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

- Ông Lý Ngọc T1, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

- Ông Minh D, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số D, khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 05/10/2022 sau khi đã uống bia, bị cáo Nguyễn Chí Đ điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65H2-0334 đi từ khu dân cư H, thành phố Cần Thơ đến thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang để tìm việc làm (làm hồ). Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo Đ điều khiển xe lưu thông trên Tỉnh lộ 928 theo hướng từ xã H về thị trấn C, khi đến đoạn đường thuộc ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Đ điều xe lấn sang phần đường bên trái để vượt xe mô tô phía trước cùng chiều thì đụng xe mô tô biển số 95E1-294.22 do anh Lý Ngọc N1 điều khiển chở phía sau cha ruột ông Lý Ngọc H1 đi theo hướng ngược lại. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, hậu quả: Anh Lý Ngọc N1 tử vong tại chỗ, ông Lý Ngọc H1, Nguyễn Chí Đ bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 115/22/TgT ngày 13/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh H, kết luận nguyên nhân tử vong đối với anh Lý Ngọc N1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương, vết thương phần mềm.
- Vỡ xương mũi, xương hàm trên dưới, mặt biến dạng.
- Gãy hai xương cẳng chân.
- Tụ huyết dưới da vùng giữa trán.
- Tụ huyết bán cầu đại não vùng chẩm trái.
- Xuất huyết hai tiểu não.
- Nứt xương nền sọ

2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/22/TgT ngày 31/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh H, kết luận thương tích đối với ông Lý Ngọc H1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo phần mềm gối trái, gãy mâm chày trái còn dụng cụ kết hợp xương, hạn chế vận động khớp gối. Gãy xương bánh chè trái.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

2.2. Cơ chế hình thành vết thương: Vết sẹo gối trái có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

2.3. Vật gây thương tích: Vết sẹo gối traí do vật tầy có cạnh gây nên.

Kết quả điều tra xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là trên Tỉnh lộ 928, thuộc ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang, mặt đường rộng 05 mét, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau, cho xe qua lại hai chiều. Hướng xe mô tô biển số kiểm soát 65H2-0334 lưu thông hướng từ xã H về thị trấn C, hướng xe mô tô biển số kiểm soát 95E1-294.22 lưu thông theo hướng ngược lại. Vị trí tâm vùng đụng kéo vào lề phải theo hướng xe mô tô biển số kiểm soát 95E1-294.22 đi là 02 mét 20. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Chí Đ điều xe mô tô tham gia giao thông không đảm bảo quy định và quy tắc về an toàn giao thông đường bộ: Điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (216,2 miligam/100 mililít máu so với quy định là 50 miligam/100 mililít máu) và tránh vượt không đúng quy định, gây ra hậu quả làm chết anh Lý Ngọc N1 và gây thương tích cho ông Lý Ngọc H1. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí Đ đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ Việt Nam (BL số 19-21, 74-79, 88-89, 92-93, 96-97, 102-105, 130-137, 174).

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thu giữ và xử lý như sau:

- Trả cho chủ sở hữu: Anh Lý Ngọc T1 (anh ruột nạn nhân) 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95E1- 294.22.

- Nhập kho vật chứng Công an huyện P 01 xe mô tô biển số kiểm *soát 65H2- 0334.*

-***Về trách nhiệm dân sự:*** Chị Trần Thị H2 (vợ nạn nhân) yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng và chi phí mai táng tổng số tiền 150.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên một lần (02 cháu) tổng số tiền 84.000.000 đồng; ông Lý Ngọc H1 yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe và chi phí điều trị tổng số tiền 50.000.000 đồng, tiền thay khớp gối 80.000.000 đồng (phát sinh về sau). Bị cáo Nguyễn Chí Đ chưa bồi thường (BL số 192-193).

Cáo trạng số 46/CT-VKS-HPH, ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí Đ theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố. Phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đại t 03 năm 06 tháng đến 04 tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện của bị hai: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lý Ngọc N1 các khoảng: số tiền 150.000.000 đồng tiền chi phí mai táng; 84.000.000 đồng cấp dưỡng một lần con của bị hại Lý Nhọc N2 cháu Lý Thị Khánh V, sinh ngày 16/6/2011 và Lý Gia M2, sinh ngày 30/7/2014 đủ 18 tuổi; Bồi thường cho ông Lý Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng tiền tổn hại sức khỏe và số tiền chi phí chữa bệnh (thay khớp gối) 80.000.000 đồng.

Về vật chứng tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm *soát 65H2- 0334.*

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí Đ ý kiến: Về trách nhiệm hình sự thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có tranh luận gì thêm. Về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường cho bị hại Lý Ngọc N1 các khoảng: số tiền 150.000.000 đồng tiền chi phí mai táng; 84.000.000 đồng cấp dưỡng một lần con của bị hại Lý Nhọc N2 cháu Lý Thị Khánh V, sinh ngày 16/6/2011 và Lý Gia M2, sinh ngày 30/7/2014 đủ 18 tuổi.

Bồi thường cho ông Lý Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng tiền tổn hại sức khỏe và số tiền chi phí chữa bệnh (thay khớp gối) 80.000.000 đồng.

- Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà T trình bày: Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng tiền chi phí mai táng; 84.000.000 đồng cấp dưỡng con của bị hại Lý Nhọc N2 cháu Lý Thị Khánh V, sinh ngày 16/6/2011 và Lý Gia M2, sinh ngày 30/7/2014 đủ 18 tuổi; Bồi thường cho ông Lý Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng tiền tổn hại sức khỏe và số tiền chi phí chữa bệnh (thay khớp gối) 80.000.000 đồng.

- Ý kiến người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn D1: Đề nghị không nhận lại xe và yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với cáo trạng Viện kiểm sát truy tố hành vi của bị cáo là đúng quy định pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo và đại diện của bị hại.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Về hành vi và hậu quả: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí Đại thừa n hành vi đã thực hiện, vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/10/2022, trên Tỉnh lộ 928 thuộc ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Nguyễn Chí Đ điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65H2- 0334 tham gia giao thông, không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng có sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (216,2 miligam/100 mililít máu so với quy định là 50 miligam/100 mililít máu) và tránh vượt không đúng quy định đụng xe mô tô biển số 95E1- 294.22 do anh Lý Ngọc N1 điều khiển chở phía sau cha ruột ông Lý Ngọc H1. Hậu quả: Anh Lý Ngọc N1 tử vong tại chỗ, ông Lý Ngọc H1 bị thương tích tổn hại sức khỏe hiện tại là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

[3] Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người chưa giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ và đồng thời bị cáo sử dụng chất kích thích (bia) với nồng độ cồn vượt quy định (216,2 miligam/100 mililít máu so với quy định là 50 miligam/100 mililít máu) bị cáo đã không tuân thủ các quy định về luật giao thông đường bộ. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm một người tử vong và một người bị thương.

[4] Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố bị cáo về

tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh, bị cáo là đối tượng thuộc hộ cận nghèo. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự và sử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 65H2- 0334.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo: số tiền 150.000.000 đồng tiền chi phí mai táng; 84.000.000 đồng cấp dưỡng một lần con của bị hại Lý Nhọc N2 cháu Lý Thị Khánh V, sinh ngày 16/6/2011 và Lý Gia M2, sinh ngày 30/7/2014 đủ 18 tuổi.

Bồi thường cho ông Lý Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng tiền tổn hại sức khỏe và số tiền chi phí chữa bệnh (thay khớp gối) 80.000.000 đồng. Mặc dù, chi phí thay khớp gối chỉ là dự kiến phát sinh nhưng bị cáo thống nhất bồi thường trong vụ án này nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 38 của Bộ luậ hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hành phạt bổ sung: Bị cáo được miễn.

Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 65H2- 0334. (*Kèm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang).*

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 590, 591 của Bộ luật dân sự 2015; Buộc bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) tiền chi phí mai táng; 84.000.000 đồng (tám mươi bốn triệu đồng) cấp dưỡng một lần nuôi con của bị hại Lý Nhọc N2 là cháu Lý Thị Khánh V, sinh ngày 16/6/2011 và Lý Gia M2, sinh ngày 30/7/2014 đến khi đủ 18 tuổi.

Bồi thường cho ông Lý Ngọc H1 số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền tổn hại sức khỏe và số tiền chi phí chữa bệnh (thay khớp gối) 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường 364.000.000 đồng (ba trăm, sáu mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Chí Đ được miễn nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của phát luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Phụng Hiệp;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THA huyện Phụng Hiệp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Hiếu